### HANOI UNIVERSITY OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

School of Information and Communications Technology

# Thiết kế và xây dựng phần mềm Đề tài: AIMS

Giảng viên hướng dẫn: TS. Nguyễn Thị Thu Trang Nhóm 1:

Họ và tên	MSSV
Đinh Duy Anh	20200013
Nguyễn Khánh An	20200003
Nguyễn Minh An	20200004
Nauvễn Quỳnh Anh	20170038

Hà Nội, tháng 1 năm 2024

# Phân công công việc thành viên

STT	Họ tên	MSSV	Công việc thực hiện	Đánh giá (%)
1	Đinh Duy Anh	20200013	<ul> <li>Viết Report</li> <li>Đặt hàng, Thông tin giao hàng, Giao hàng nhanh, Thanh toán, Hoá đơn, Xem chi tiết sản phẩm</li> </ul>	35
2	Nguyễn Minh An	20200004	<ul> <li>Viết Report</li> <li>Trang chủ, danh sách sản phẩm, thêm sản phẩm vào giỏ,tìm kiếm và lọc sản phẩm,</li> </ul>	30
3	Nguyễn Khánh An	20200003	<ul> <li>Tài liệu đặc tả phần Admin_CRUD sản phẩm trình bày ở folder AIMS_CRUDMedia         (https://github.com/duyanh20200 013/TKXDPM.KHMT.20231-01/tree/main/AIMS-Media)</li> <li>Admin quản lý CRUD sản phẩm</li> <li>Tuy nhiên hiện chưa kết nối được trang Admin với Trang dành cho người dùng</li> <li>Do không tham gia viết Report nên nội dung Report sẽ không bao gồm trang Admin_CRUD sản phẩm</li> </ul>	30
4	Nguyễn Quỳnh Anh	20170038	<ul> <li>Admin quản lý đơn hàng (Xác nhận/Từ chối đơn hàng), Admin quản lý người dùng (Tuy nhiên chưa thực hiện)</li> <li>Viết Report</li> </ul>	5

# Mục lục

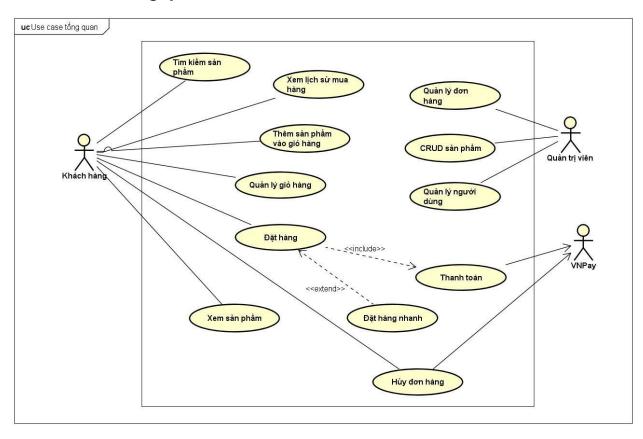
Mục lụ	ic								11
Phân				tí	ích				usecase
									31.1
Usecas	se				tổng				quan
									31.2
Usecas	se				phân				rã
**			9				9		41.2.1
Usecas	se		quản		lý		sản		phẩm 41.2.2
Ugana	~ 0		2		1.2		3.6		41.2.2
Usecas	se		quản		lý		người		dùng 51.2.3
Usecas	0.0		quản		lý		đơn		hàng
Oscia	sc		quan		ıy		uon		62
Đặc			tå			th	iết		kế
Duc			ta			un	100		72.1
Đặc	tå	use	case	UC001	_	"Tìm	kiến	n sån	phẩm"
•									72.2
Đặc	tå	use	case	UC	002	_	"Xem	sản	phẩm"
									82.3
Đặc	tả u	se case	UC00	03 –	"Thêm	sản	phẩm	vào giỏ	hàng"
									82.4
Đặc	tå	use	case	UC004		"Qu	iản 1	ý giỏ	hàng"
									92.5
Đặc	tå	us	se	case	UC00	05	_	"Đặt	hàng"
									102.6
Đặc	tå	use c	ase L	JC006	– "X	Kem	lịch s	sử mua	hàng"
<b></b>				***	<del>-</del>		<b>~~</b>	4.3	122.7
Đặc	tå	use	case	UC	007	_	"Đặt	hàng	nhanh"
D¥-	<b>4</b> 2		_		HCOOK	0		67T11.	132.8
Đặc	tå	us	e	case	UC008	5	_	"Thanh	toán"
Dăc	tå	1150	0000	. IIC	0009		"Hủy	đơn	142.9 hàng"
Đặc	ta	use	case		2009	_	Huy	uon	152.10
Đặc	tả	use	case	UC010	_	"Ou	ản lý	sån	phẩm"
Dạc	ш	ase	Case	0.0010		Qui	1y	San	162.11
Đặc	tå	use	case	UC011	_	"Quải	ı lý	người	dùng"

Đặc	tå	use	case	UC012	_	"Quản	lý	đơn	172.12 hàng"
•							J		173
Biểu					đồ				lớp
									183.1
Biểu					đồ				lớp
									183.1.1
Search									Product
						• •			183.1.2
Quản			lý			giỏ			hàng
DI									203.1.3
Place									Order
D									203.1.4
Pay									Order
VNPay								Ç,	213.2 ubSystem
VINFay								Si	223.2.1
SubSys	tem								VNPAY
Buobys	tem								223.2.2
Sequen	ce								VNPay
									224
Activity	/								Diagram
•									244.1
Search									Product
									244.2
Product	-								Detail
									244.3
Add									Media
									254.4
Quản			lý			giỏ			hàng
		_							264.5
Place		Or	der	+		Place		R	ushOrder
N/		1	• 1		2.				274.6
Xem		I	ịch		sử	n	nua		hàng 274.7
Dov									274.7 Order
Pay									284.8
CRUD					sån				phẩm
CROD					Juli				284.9
									201.7

Quản	lý		người		dùng
					284.10
Quản	lý		đơn		hàng
					285
Sequence					diagrams
					295.1
Quản	lý		giỏ		hàng
					295.2
Pay					Order
					295.3
Thêm	sån	phẩm	vào	giỏ	hàng
					305.4
Tìm	kiếm		sản		phẩm
					315.5
Xem	chi	tiết		sån	phẩm
					315.6
Place					Order
					336
Comunication					Diagram
					347
Đặc	tå		màn		hình
					34

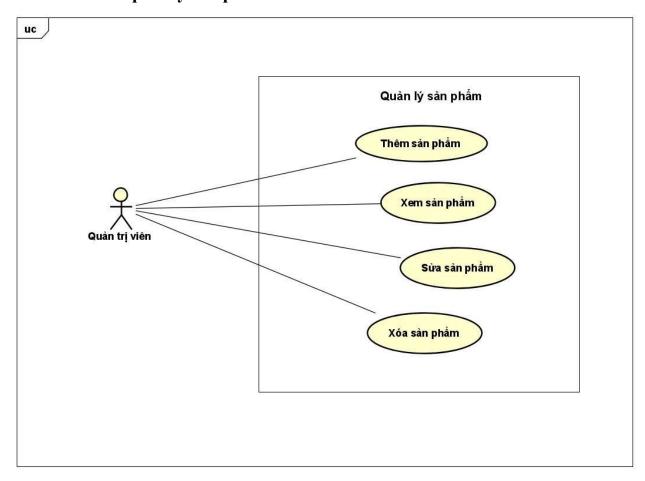
# 1 Phân tích usecase

# 1.1 Usecase tổng quan

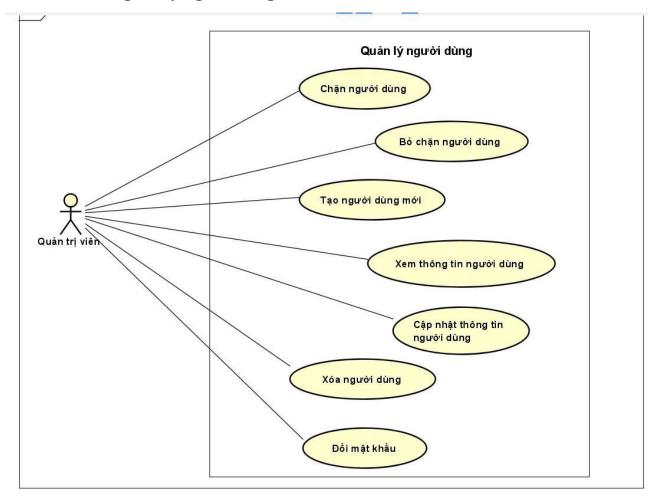


# 1.2 Usecase phân rã

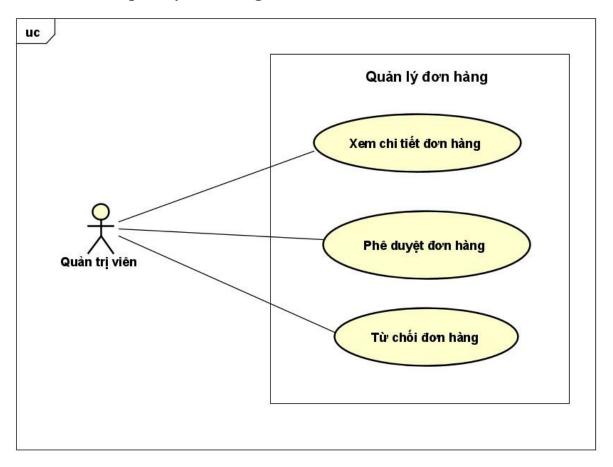
# 1.2.1 Usecase quản lý sản phẩm



# 1.2.2 Usecase quản lý người dùng



# 1.2.3 Usecase quản lý đơn hàng



# 2 Đặc tả thiết kế

Details of the use cases given in following sections are specified below.

### 2.1 Đặc tả use case UC001 – "Tìm kiếm sản phẩm"

#### 1. Mã use case

UC001

### 2. Giới thiệu

Ca sử dụng này mô tả sự tương tác giữa khách hàng và hệ thống AIMS khi khách hàng có nhu cầu tìm kiếm sản phẩm.

#### 3. Tác nhân

- Khách hàng
- 4. Tiền điều kiện
- 5. Khách hàng đang ở trang chủ của hệ thống

### 6. Luồng sự kiện chính

- 1. Khách hàng nhập tên sản phẩm cần tìm kiếm vào input tìm kiếm sản phẩm và ấn vào icon "Search" ở bên phải ô input.
- 2. Hệ thống AIMS kiểm tra thông tin khách hàng vừa nhập.
- 3. Hệ thống AIMS hiển thị sản phẩm khách hàng muốn tìm kiếm.

### 7. Luồng sự kiện thay thế

Bảng 1 – Luồng sự kiện thay thế cho use case "Đặt hàng"

STT	Vị trí	Điều kiện	Hành động	Vị trí tiếp tục
1.	Bước 1		Khách hàng lọc sản phẩm theo loại bằng cách chọn 1 trong 4 loại sản phẩm trong dropdown Loại sản phẩm bao gồm: CD, DVD, LP, Book	
2.	Bước 3	Nếu khách hàng nhập chuỗi rỗng	<ul> <li>Hệ thống AIMS vẫn hiển thị các sản phẩm trước khi khách hàng nhập tìm kiếm</li> </ul>	

3.	Bước 3	Nếu khách hàng nhập không đúng từ khóa của sản phẩm		Hệ thống AIMS sẽ không hiển thị bất cứ sản phẩm nào	Usecase kết thúc
----	--------	---	--	--	------------------

- Không

### 2.2 Đặc tả use case UC002 – "Xem sản phẩm"

#### 1. Mã use case

UC002

### 2. Giới thiệu

Ca sử dụng này mô tả sự tương tác giữa khách hàng và hệ thống AIMS khi khách hàng có nhu cầu xem sản phẩm

#### 3. Tác nhân

- Khách hàng

### 4. Tiền điều kiện

 Khách hàng đang ở trang chủ của hệ thống và đang ở mục "Danh sách sản phẩm".

### 5. Luồng sự kiện chính

- 1. Khách hàng ấn vào mục "Chi tiết" của 1 sản phẩm
- 2. Hệ thống AIMS điều hướng đến mục "Media Detail Screen" và hiển thị thông tin sản phẩm.

### 6. Luồng sự kiện thay thế

- Không

### 7. Hậu điều kiện

- Không

### 2.3 Đặc tả use case UC003 – "Thêm sản phẩm vào giỏ hàng"

#### 1. Mã use case

UC003

### 2. Giới thiệu

Ca sử dụng này mô tả sự tương tác giữa khách hàng và hệ thống AIMS khi khách hàng có nhu cầu thêm sản phẩm vào giỏ hàng.

#### 3. Tác nhân

- Khách hàng

### 4. Tiền điều kiện

- Khách hàng đang ở trang chủ của hệ thống và đang ở mục "Danh sách sản phẩm".

### 5. Luồng sự kiện chính

- 1. Khách hàng lựa chọn một sản phẩm mong muốn và ấn nút "Add to Cart"
- 2. Hệ thống AIMS kiểm tra lượng hàng trong kho của sản phẩm đó.
- 3. Hệ thống AIMS hiển thị thông báo thêm vào giỏ hàng thành công.

# 6. Luồng sự kiện thay thế

Bảng 1 – Luồng sự kiện thay thế cho use case "Đặt hàng"

STT	Vị trí	Điều kiện	Hành động	Vị trí tiếp tục
1.	Bước 3	Nếu sản phẩm khách chọn có trong giỏ hàng và tổng số lượng của sản phẩm đó trong giỏ hàng với số lượng khách muốn thêm vào vượt quá lượng hàng trong kho	Hệ thống AIMS hiện thông báo lỗi: "Not enough Media"	Usecase kết thúc

### 7. Hậu điều kiện

- Không

### 2.4 Đặc tả use case UC004 – "Quản lý giỏ hàng"

#### 1. Mã use case

UC004

### 2. Giới thiệu

Ca sử dụng này mô tả sự tương tác giữa khách hàng và hệ thống AIMS khi khách hàng muốn quản lý giỏ hàng của mình.

#### 3. Tác nhân

- Khách hàng

### 4. Tiền điều kiện

- Khách hàng đang ở trang chủ của hệ thống.

### 5. Luồng sự kiện chính

- 1. Khách hàng ấn vào biểu tượng giỏ hàng ở trên thanh Header để truy cập vào giỏ hàng
- 2. Hệ thống AIMS hiển thị dữ liệu có trong giỏ hàng
- 3. Khách hàng thêm/bót số lượng sản phẩm có trong giỏ hàng
- 4. Hệ thống AIMS cập nhật số lượng mới trong giỏ hàng

### 6. Luồng sự kiện thay thế

Bảng 1 – Luồng sự kiện thay thế cho use case "Quản lý giỏ hàng"

STT	Vị trí	Điều kiện	Hành động	Vị trí tiếp tục
1.	Bước 3		<ul> <li>Khách hàng xóa sản phẩm có trong giỏ hàng</li> </ul>	Bước 5
2.	Bước 5		<ul> <li>Hệ thống AIMS xóa sản phẩm khỏi giỏ hàng đồng thời hiển thị thông báo "Đã xóa sản phẩm khỏi giỏ hàng"</li> </ul>	Usecase kết thúc
3.	Bước 4	Nếu số lượng sản phẩm đó trong kho không đủ	Hệ thống AIMS hiển thị thông báo lỗi: "Not enough Media"	Usecase kết thúc

# 7. Hậu điều kiện

- Không

### 2.5 Đặc tả use case UC005 – "Đặt hàng"

#### 1. Mã use case

UC005

### 2. Giới thiệu

Ca sử dụng này mô tả sự tương tác giữa khách hàng và hệ thống AIMS khi khách hàng có nhu cầu đặt hàng.

#### 3. Tác nhân

- Khách hàng

### 4. Tiền điều kiện

- Khách hàng đang ở trong giỏ hàng.

### 5. Luồng sự kiện chính

- 1. Khách hàng chọn chức năng "Đặt hàng" trong giỏ hàng
- 2. Hệ thống AIMS hiển thị giao diện yêu cầu khách hàng cập nhật thông tin giao hàng và chỉ dẫn giao hàng.
- 3. Khách hàng nhập thông tin đặt hàng và chỉ dẫn giao hàng
- 4. Hệ thống AIMS tính phí vận chuyển và hiển thị lên giao diện
- 5. Khách hàng chọn phương thức giao hàng
- 6. Hệ thống AIMS hiển thị và lưu thông tin đơn hàng tạm thời
- 7. Khách hàng chọn phương thức giao hàng
- 8. Khách hàng xác nhận thanh toán bằng cách ấn vào nút "Place Order"
- 9. Hệ thống AIMS kiểm tra xem khách hàng có bỏ trống thông tin không
- 10. Hệ thống AIMS kiểm tra xem thông tin khách nhập có hợp lệ hay không
- 11. Hệ thống AIMS chuyển đến giao diện hóa đơn để khách hàng xác nhận hóa đơn
- 12. Khách hàng ấn nút "Xác nhận thanh toán"
- 13. Hệ thống AIMS gọi tới use case "Thanh toán"
- 14. Hệ thống AIMS tạo đơn hàng mới
- 15. Hệ thống AIMS làm trống giỏ hàng
- 16. Hệ thống AIMS hiển thị thông báo đặt hàng thành công và giao diện thông tin đơn hàng

### 6. Luồng sự kiện thay thế

Bảng 1 – Luồng sự kiện thay thế cho use case "Đặt hàng"

STT	Vị trí	Điều kiện	Hành động	Vị trí tiếp tục
-----	--------	-----------	-----------	-----------------

Bước 7	Nếu khách hàng chọn giao hàng nhanh		Hệ thống AIMS gọi đến UC "Đặt hàng nhanh"	Tiếp tục bước 8
Bước 10	Nếu khách hàng không nhập các trường bắt buộc	•	Hệ thống AIMS thông báo lỗi: Cần nhập các trường bắt buộc	Tiếp tục bước 2
Bước 11	Nếu thông tin khách hàng nhập không hợp lệ	•	Hệ thống AIMS thông báo lỗi: Thông tin không hợp lệ	Tiếp tục bước 2
Bước 14	Nếu thanh toán đơn hàng không thành công	•	Hệ thống AIMS thông báo lỗi: Thanh toán không thành công	Tiếp tục bước 13

- Không

### 2.6 Đặc tả use case UC006 – "Xem lịch sử mua hàng"

#### 1. Mã use case

UC006

### 2. Giới thiệu

Ca sử dụng này mô tả sự tương tác giữa khách hàng và hệ thống AIMS khi khách hàng có nhu cầu xem lịch sửa mua hàng.

#### 3. Tác nhân

- Khách hàng

### 4. Tiền điều kiện

- Khách hàng đang ở trang chủ của hệ thống

### 5. Luồng sự kiện chính

- 1. Khách hàng chọn mục "Invoice trên thanh Header của trang chủ
- 2. Hệ thống AIMS chuyển đến trang Lịch sử mua hàng và hiển thị những đơn hàng mà khách hàng đã mua.

### 6. Luồng sự kiện thay thế

- Không

- Không

### 2.7 Đặc tả use case UC007 – "Đặt hàng nhanh"

#### 1. Mã use case

UC007

### 2. Giới thiệu

Ca sử dụng này mô tả sự tương tác giữa khách hàng và hệ thống AIMS khi khách hàng lựa chọn phương thức giao hàng nhanh.

#### 3. Tác nhân

- Khách hàng

### 4. Tiền điều kiện

- Khách hàng đang ở trong trang "Thông tin giao hàng"

### 5. Luồng sự kiện chính

- 4. Khách hàng nhập thông tin giao hàng tiêu chuẩn
- 5. Khách hàng chọn "Giao hàng nhanh" trong mục "Phương thức giao hàng"
- 6. Hệ thống AIMS kiểm tra trong giỏ có sản phẩm hỗ trợ giao hàng nhanh hay không và kiểm tra người dùng có chọn "Tỉnh/Thành phố" là "Hà Nội" không
- 7. Hệ thống AIMS hiển thị giao diện các trường yêu cầu khách hàng nhập thông tin giao hàng nhanh
- 8. Khách hàng nhập thông tin giao hàng nhanh, chỉ dẫn giao hàng nhanh và chọn thời gian nhận hàng
- 9. Khách hàng yêu cầu đặt hàng.
- 10.Hệ thống AIMS kiểm tra xem khách hàng có bỏ trống thông tin không
- 11. Hệ thống AIMS kiểm tra xem thông tin khách nhập có hợp lệ hay không
- 12. Hệ thống AIMS chuyển tới màn hình Invoice

# 6. Luồng sự kiện thay thế

Bảng 1 – Luồng sự kiện thay thế cho use case "Đặt hàng nhanh"

STT	Vị trí	Điều kiện		Hành động	Vị trí tiếp tục
1.	Bước 4	Nếu trong giỏ hàng không có sản phẩm nào hỗ trợ giao hàng nhanh	-	Hệ thống AIMS thông báo rằng không thể đặt hàng nhanh do không có sản phẩm nào hỗ trợ giao hàng nhanh	Usecase kết thúc
2.	Bước 4	Người dùng chọn Tỉnh/Thành phố không phải là Hà Nội	•	Hệ thống AIMS thông báo rằng không thể đặt hàng nhanh do không hỗ trợ giao hàng nhanh ở tỉnh/thành phố đang chọn	Usecase kết thúc
3.	Bước 9	Người dùng chưa nhập đủ các trường thông tin giao hàng nhanh bắt buộc	•	Hệ thống AIMS thông báo lỗi: Cần nhập các trường bắt buộc	Tiếp tục bước 5
4.	Bước 9	Người dùng chọn thời gian nhận hàng không hợp lệ	•	Hệ thống AIMS thông báo lỗi: Thời gian nhận hàng không hợp lệ	Tiếp tục bước 5

- Không

### 2.8 Đặc tả use case UC008 – "Thanh toán"

#### 1. Mã use case

UC008

### 2. Giới thiệu

Ca sử dụng này mô tả sự tương tác giữa khách hàng, hệ thống AIMS và cổng thanh toán VNPay khi khách hàng thực hiện thanh toán đơn hàng

### 3. Tác nhân

- Khách hàng, VNPay

## 4. Tiền điều kiện

- Khách hàng đang ở trong trang Invoice

### 5. Luồng sự kiện chính

- 1. Khách hàng chọn "Confirm Order" trong trang Invoice
- 2. Hệ thống AIMS chuyển tới trang thanh toán của VNPay
- 3. Khách hàng thực hiện lựa chọn phương thức thanh trên cổng thanh toán VNPay
- 4. Khách hàng nhập thông tin thanh toán trên cổng VNPay
- 5. VNPay kiểm tra tính hợp lệ của thông tin thanh toán, số dư trong thẻ
- 6. VNPay thực hiện thanh toán đơn hàng
- 7. Hệ thống AIMS chuyển tới trang kết quả thanh toán với các thông tin thanh toán hiển thị

### 6. Luồng sự kiện thay thế

Bảng 1 – Luồng sự kiện thay thế cho use case "Thanh toán"

STT	Vị trí	Điều kiện		Hành động	Vị trí tiếp tục
1.	Bước 6	Nếu thông tin thanh toán không hợp lệ, không chính xác hoặc tài khoản không đủ số dư		VNPay thông báo rằng lỗi tương ứng ngay trên giao diện cổng thanh toán. Yêu cầu nhập lại	Tiếp tục bước 4
2.	Bước 3	Khách hàng chọn "Quay lại" trên cổng thanh toán VNPay	•	Cổng VNPay chuyển về trang Invoice của hệ thống AIMS	Usecase kết thúc

### 7. Hậu điều kiện

- Không

### 2.9 Đặc tả use case UC009 – "Hủy đơn hàng"

#### 1. Mã use case

UC009

### 2. Giới thiệu

Ca sử dụng này mô tả sự tương tác giữa khách hàng, hệ thống AIMS và cổng giao dịch VNPay khi khách hàng thực hiện hủy đơn hàng

#### 3. Tác nhân

- Khách hàng, VNPay

### 4. Tiền điều kiện

- Khách hàng đã đặt 1 đơn hàng và đơn hàng đang trong trạng thái đang  $x \dot{u}$  lý

### 5. Luồng sự kiện chính

- 1. Khách hàng chuyển tới trang "Lịch sử mua hàng"
- 2. Hệ thống AIMS hiển thị danh sách các đơn hàng của người dùng kèm trạng thái
- 3. Khách hàng chọn 'Hủy đơn hàng' trong đơn hàng cần hủy
- 4. Hệ thống AIMS hiển thị pop-up yêu cầu xác nhận hủy
- 5. Khách hàng chọn "Đồng ý"
- 6. VNPay thực hiện hủy đơn hàng
- 7. VNPay thực hiện hoàn tiền về tài khoản đã thanh toán của người dùng
- 8. Hệ thống AIMS chuyển trạng thái đơn hàng thành 'Đã hủy'

### 6. Luồng sự kiện thay thế

Bảng 1 – Luồng sự kiện thay thế cho use case "Thanh toán"

STT	Vị trí	Điều kiện		Hành động	Vị trí tiếp tục
1.	Bước 5	Popup yêu cầu xác nhận hủy đang hiển thị	•	Khách hàng chọn 'Quay lại'	Usecase kết thúc

### 7. Dữ liệu đầu vào

- Không

### 8. Dữ liệu đầu ra

- Không

## 9. Hậu điều kiện

- Không

### 2.10 Đặc tả use case UC010 – "Quản lý sản phẩm"

Phần Admin không có trong Report ( trinhg bày lí do tại mục Đánh giá công việc)

# 2.11 Đặc tả use case UC011 - "Quản lý người dùng"

Phần Admin không có trong Report ( trinhg bày lí do tại mục Đánh giá công việc)

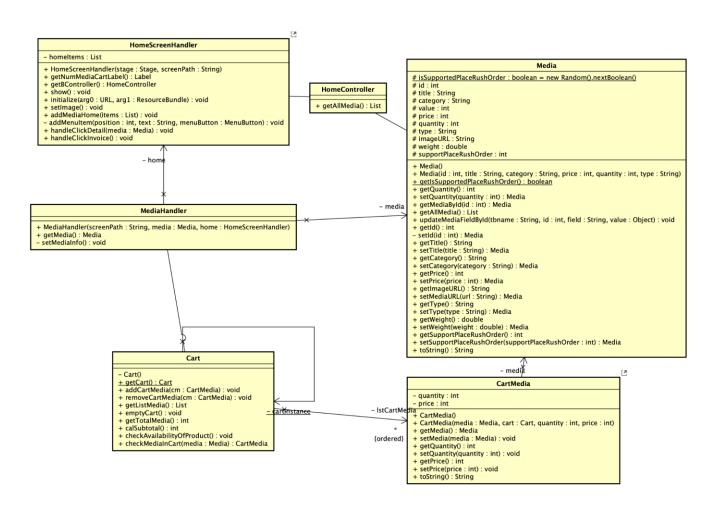
# 2.12 Đặc tả use case UC012 - "Quản lý đơn hàng"

Phần Admin không có trong Report ( trinhg bày lí do tại mục Đánh giá công việc)

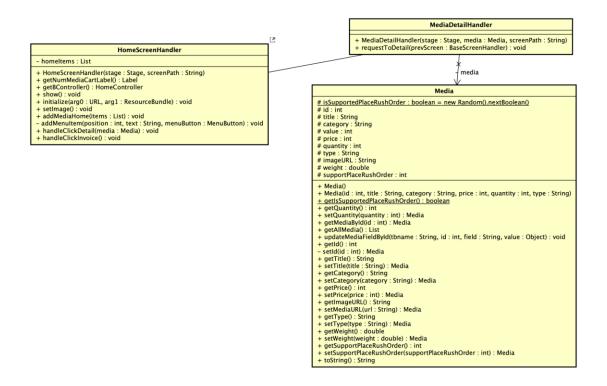
# 3 Biểu đồ lớp

### 3.1 Biểu đồ lớp

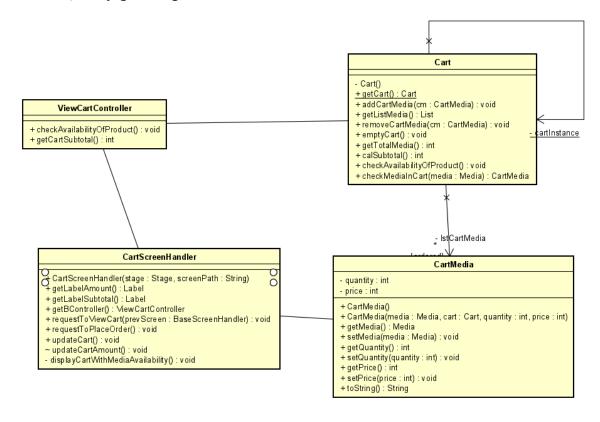
#### 3.1.1 Search Product + Add Product To Cart



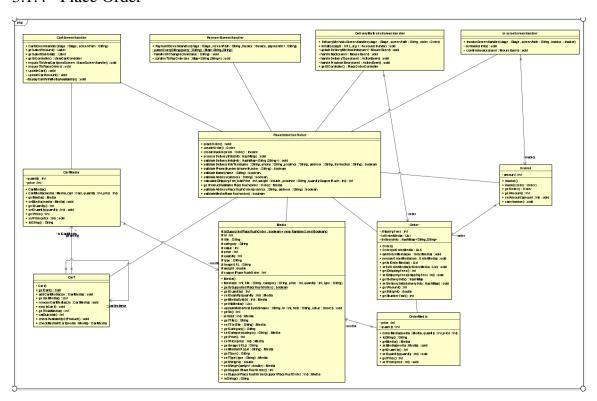
#### 3.1.2 View Details Product



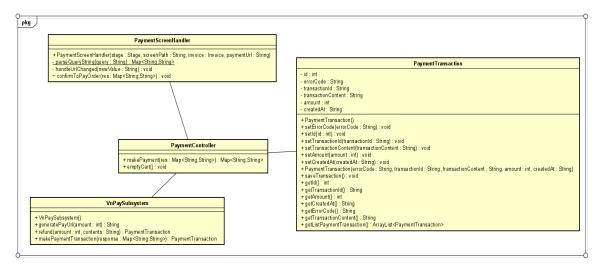
### 3.1.3 Quản lý giỏ hàng



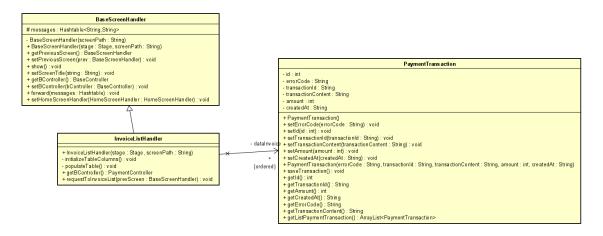
#### 3.1.4 Place Order



### 3.1.5 Pay Order

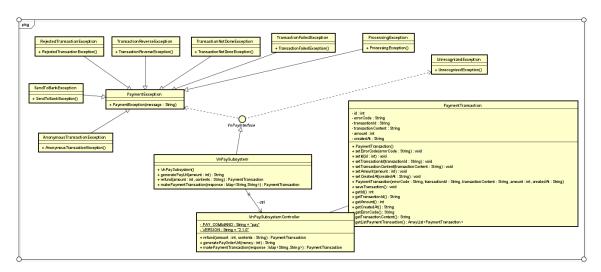


#### 3.1.6 Xem lịch sử mua hàng

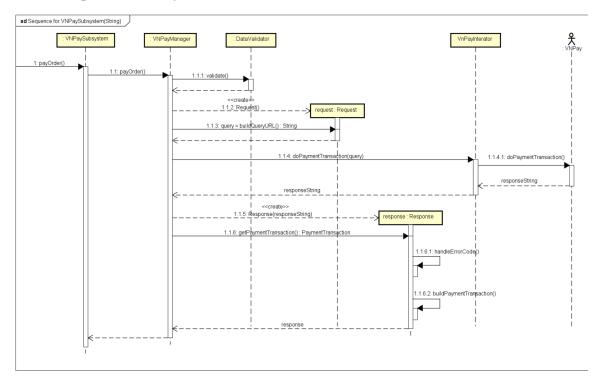


### 3.2 VNPay SubSystem

### 3.2.1 SubSystem VNPAY

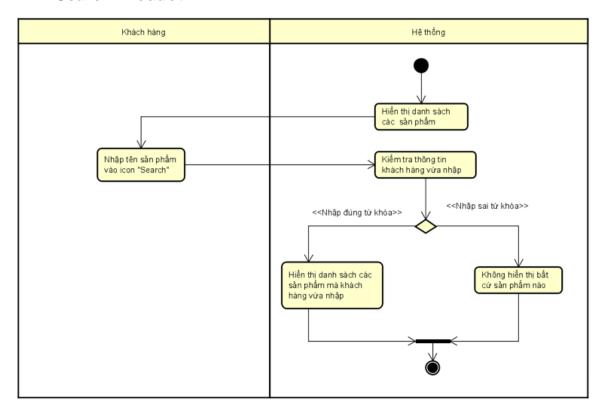


### 3.2.2 Sequence VNPay

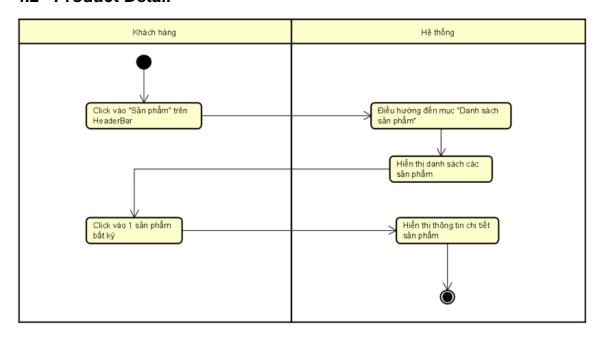


# 4 Activity Diagram

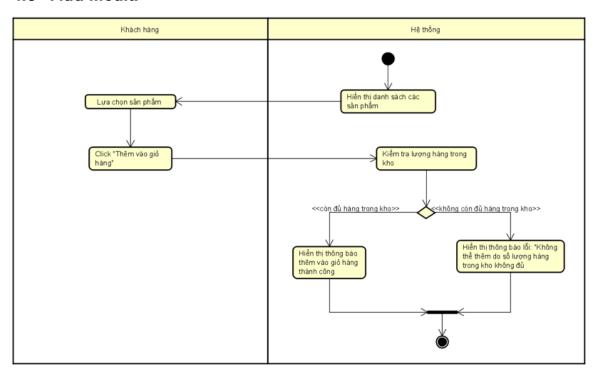
### 4.1 Search Product



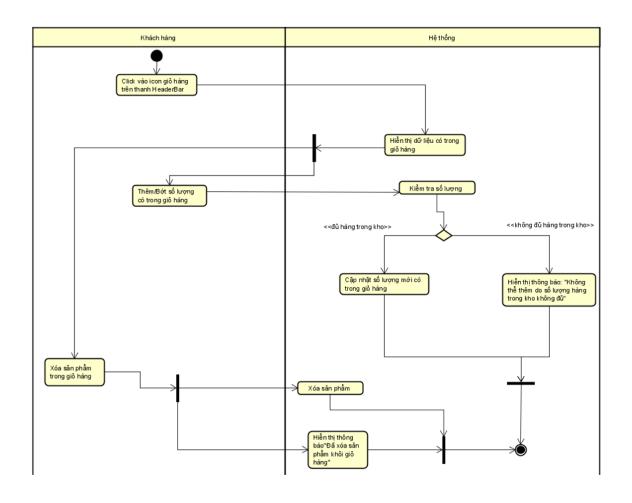
### 4.2 Product Detail



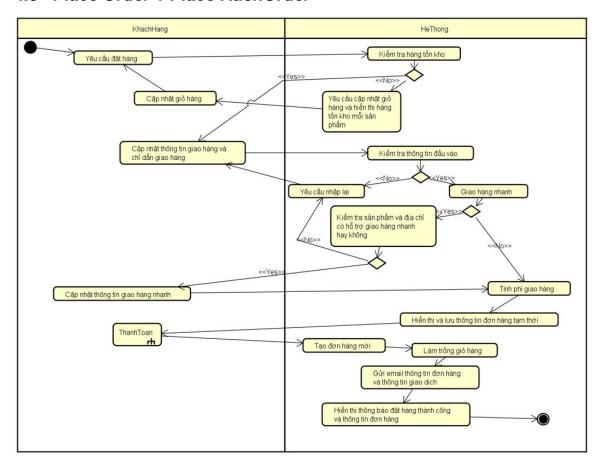
### 4.3 Add Media



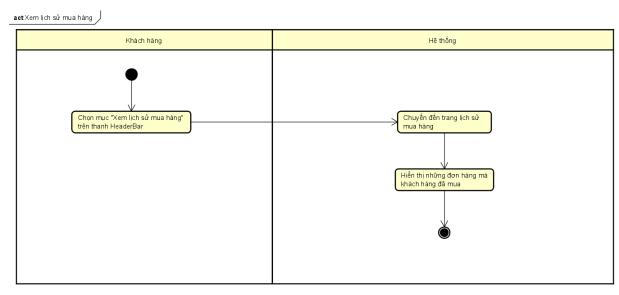
# 4.4 Quản lý giỏ hàng



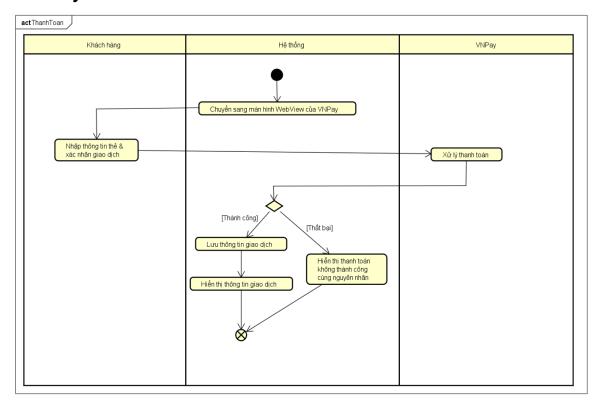
### 4.5 Place Order + Place RushOrder



### 4.6 Xem lịch sử mua hàng



### 4.7 Pay Order



### 4.8 CRUD sản phẩm

Không đưa vào Report ( lý do trình bày tại **Phân chia công việc**)

# 4.9 Quản lý người dùng

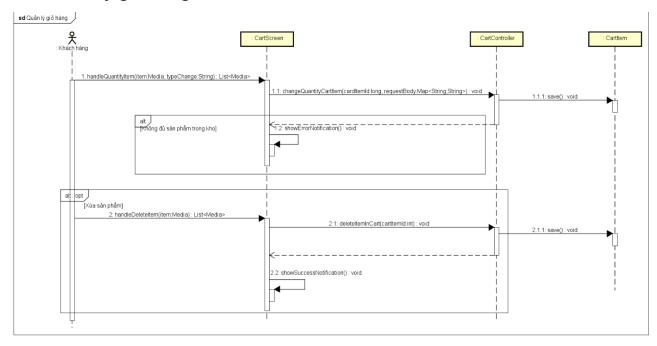
Không đưa vào Report ( lý do trình bày tại Phân chia công việc)

### 4.10 Quản lý đơn hàng

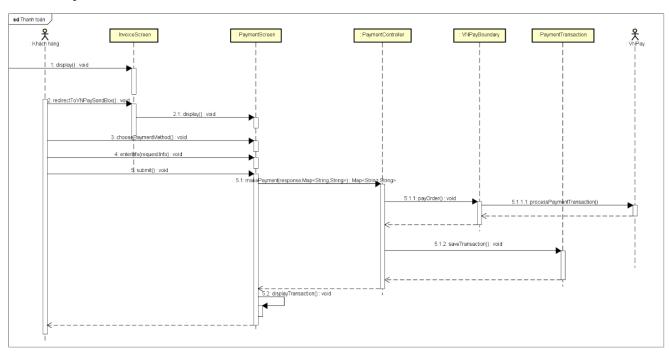
Không đưa vào Report ( lý do trình bày tại Phân chia công việc)

# 5 Sequence diagrams

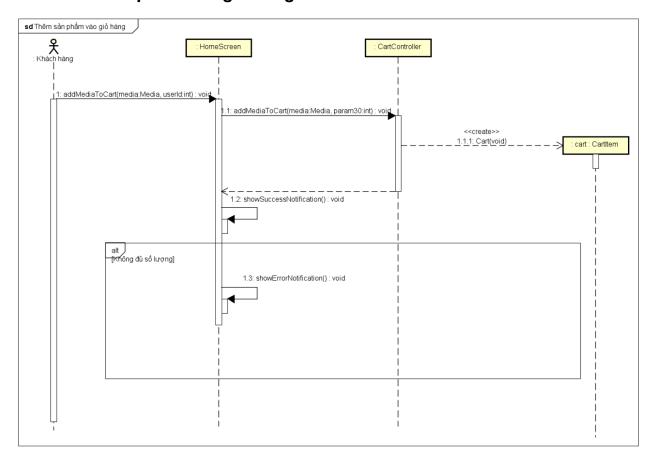
### 5.1 Quản lý giỏ hàng



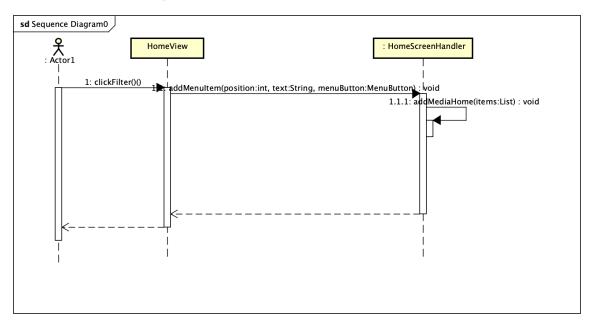
### 5.2 Pay Order



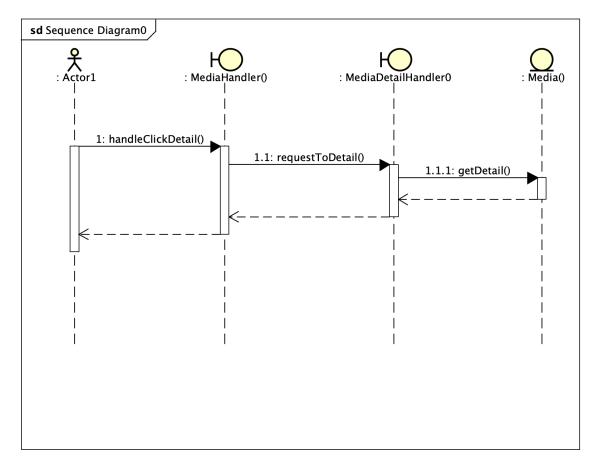
# 5.3 Thêm sản phẩm vào giỏ hàng



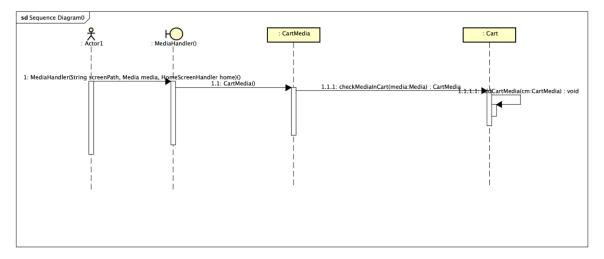
# 5.4 Tìm kiếm sản phẩm



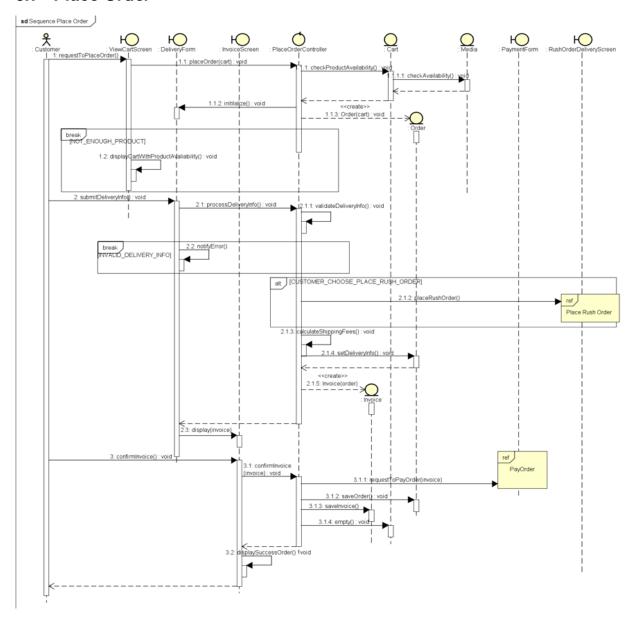
# 5.5 Xem chi tiết sản phẩm



# 5.6 Thêm sản phẩm vào giỏ hàng:



### 5.7 Place Order



# 6 Đặc tả màn hình

## Splash screen

AIMS Software		Date of creation	Approved by	Reviewed by	Persion in charge
Screen specification	Splash screen	22/11/2023			Đinh Duy Anh
		Control	Operation	Function	
AIMS		Area for displaying the logo of AIMS	Initial	Display the AIMS soft	ne logo of the

### Home screen

AIMS Software			Date creation	of	Approved by	Reviewed by	Persion charge	in
Screen specification	Home	screen	22/11/2023	3			Đinh Duy	Anh
			Control		Operation	Function		

ALS:	book2  fine mind of the control of t	books  free state of the state	book4  May 100 at 100 a	dvd12  Aue come  Aue come	Area for displaying the header	Initial	Display the logo of the AIMS software, search field, button field and the cart with number of items in the cart
					Area for displaying list items	Initital	Display items randomly
					Search button	Click	Display list of items base on the keyword search
					Cart icon	Click	Display cart screen
					Plus/Minus button	Click	Increase or decrease the number of items customer want to add to the cart
					AddtoCart button	Click	Add items and corresponding quantities to the cart

Screen name	Home screen			
Item name	Number of digits (bytes)	Туре	Field attribute	Remarks

Keyword Search	50	Numeral	Black	Left-justified
Media title	50	Numeral	Black	Center- justified
Price	20	Numeral	Black	Left-justified
Available quantity	20	Number	Black	Right-justified
Quantity	10	Number	Black	Center- justified

### Cart screen

AIMS Software		Date of creation	Approved by	Reviewed by	Persion in charge
Screen specification	Cart screen	22/11/2023			Đinh Duy Anh
		Control	Operation	Function	
CART    Delete   Dele		Area for displaying items in the cart	Initial	- •	e media with orresponding n

Area for displaying the subtotal	Initital	Display the subtotal
Up/Down arrow button	Click	Increase or decrease the number of item in the cart
Delete button	Click	Remove the item from the cart
Place order button	Click	Display the shipping screen (Delivery form)
Back button	Click	Display home screen

Screen name	Cart screen			
Item name	Number of digits (bytes)	Type	Field attribute	Remarks
Media title	50	Numeral	Black	Center- justified
Price	20	Numeral	Black	Center- justified
Quantity	10	Number	Black	Center- justified

Subtotal	20	Numeral	Black	Right-justified
Amount	20	Numeral	Black	Right-justified

## Delivery info screen

AIMS So	oftware		Date of creation	Approved by	Reviewed by	Persion in charge
Screen	specification	Delivery info	22/11/2023			Đinh Duy Anh
			Control	Operation	Function	
SHIPPING  Name  Phone  City  Address  Shipping Instruction	(a 2A Z) (0 9) 10 digits  (a 2A Z)  (a 2A Z)  Confirm delivery		Area for displaying delivery information fields	Initital	Display t	the delivery
			Back button	Click	Display to screen	delivery info
			Confirm delivery button	Click	Display t	

Screen name	Delivery form			
Item name	Number of digits (bytes)	Туре	Field attribute	Remarks
Name	50	Letters	Black	Left-justified
Phone	20	Number	Black	Left-justified
City	30	Letters	Black	Left-justified
Address	100	Numeral	Black	Left-justified
Shipping instructions	100	Numeral	Black	Left-justified

## Delivery Method Screen

AIMS Software		Date of creation	Approved by	Reviewed by	Persion charge	in
Screen specification	Delivery method screen	22/11/2023			Đinh Anh	Duy
		Control	Operation	Function		

AIMS DELIVERY METHOD FORM  DELIVERY METHOD INFORMATION  Shipping method  Sharadalinay Internal delivery  Delivery time  Update Delivery Method		Area for displaying fast delivery information fields		Display the fast delivery form. If user select "Normal delivery" or select "Fast Delivery" but no products support/city is not Hà Nội, the form will be disabled
		Back button	Click	Display delivery info screen
		Update Delivery Method button	Click	Display the invoice screen
		Calendar icon	Click	Display date picker

### Invoice screen

AIMS Software	Date of creation	Approved by	Reviewed by	Persion in charge
Screen specification Invoice screen	22/11/2023			Đinh Duy Anh
	Control	Operation	Function	

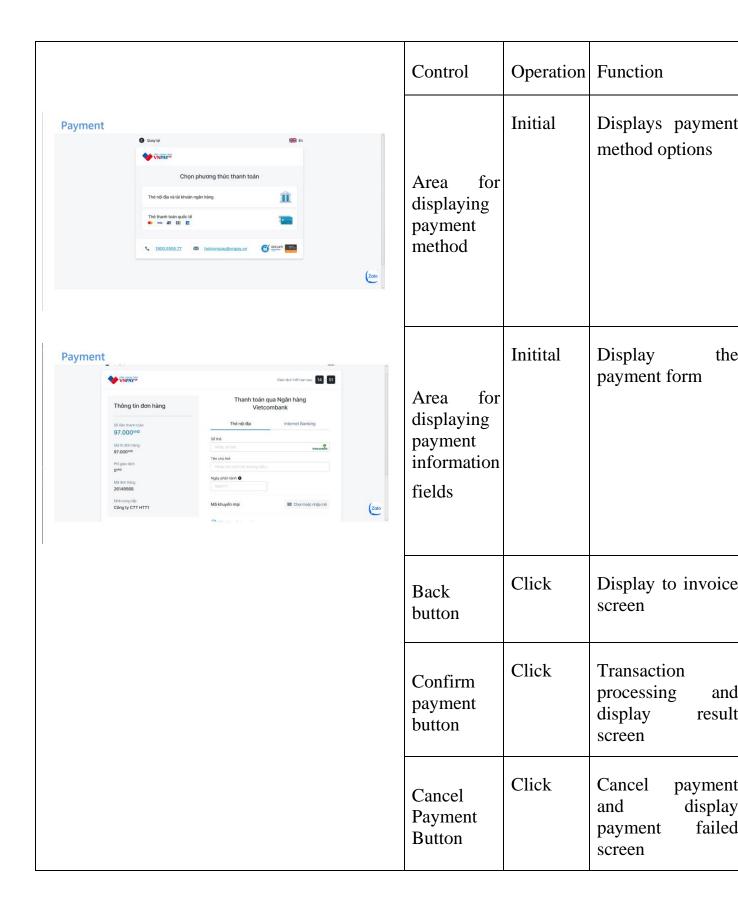
INVOIC Name Phone City Address Shipping Instructions	tung lam 0987654321 Hà Nội sshíhd Subtotal Shipping Fees Total	X 1	66.000 d	Area for displaying items in the cart	Initial	Display the media in the cart with the corresponding information
				Area for displaying delivery information	Initital	Display delivery info
				Area for displaying toal & fee information	Initial	Display subtotal, shipping fees and total money information
				Confirm order button	Click	Display the payment screen

Screen name	Invoice screen			
Item name	Number of digits (bytes)	Туре	Field attribute	Remarks
Media title	50	Numeral	Black	Center- justified

Price	20	Numeral	Black	Center- justified
Quantity	10	Number	Black	Center- justified
Name	50	Letters	Black	Left-justified
Phone	20	Number	Black	Left-justified
City	30	Letters	Black	Left-justified
Address	100	Numeral	Black	Left-justified
Shipping instructions	100	Numeral	Black	Left-justified
Subtotal	20	Numeral	Black	Right-justified
Shipping fees	20	Numeral	Black	Right-justified
Total	20	Numeral	Red	Right-justified

### Payment screen

AIMS Software		Date of creation	Reviewed by	Persion in charge
Screen specification	Payment screen	22/11/2023		Đinh Duy Anh



Screen name	Payment screen			
Item name	Number of digits (bytes)	Туре	Field attribute	Remarks
Card number	30	Numeral	Black	Left-justified
Card holder name	50	Numeral	Black	Left-justified
Expiration date	10	Date	Black	Left-justified
Card security code	3	Number	Black	Left-justified
OTP Password	6	Number	Black	Left-justified

## Payment result screen

AIMS Software	Date of creation	Approved by	Reviewed by	Persion in charge	
Screen specification	Payment result screen	22/11/2023			Đinh Duy Anh
		Control	Operation	Function	

PAYMENT SUCCESSFUL!  You have successfully paid the order!	Area for displaying transaction result	Initial	Displays transaction result
	OK button	Click	Back to home screen